

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST
Ngày 04/3/2025
Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sỹ Thông, ông Bùi Đức Dầu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 288/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXX-ST ngày 14 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Việt P, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị H trình bày:

Bà và ông Nguyễn Việt P có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An năm 2011, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Thời gian chung sống bà và ông P không có con chung, tài sản chung, nợ chung, thời gian chung sống hai bên không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi nhau, bà và ông P đã sống ly thân với nhau từ năm 2012 cho đến nay.

Do đó bà làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Việt P; về con chung, tài sản chung và công nợ không có, nên không yêu cầu giải quyết.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Việt P trình bày:

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H thì ông đồng ý ly hôn; về con chung, tài sản chung và công nợ không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

**/ Về tố tụng:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa xác định việc tuân thủ theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án

của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đều tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật

*/ Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Trần Thị H, bà Trần Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Việt P.

- Về con chung, tài sản chung và công nợ: Không có, nên không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án xin ly hôn, bị đơn ông Nguyễn Việt P có địa chỉ tại thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, do đó việc Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Trần Thị H, ông Nguyễn Việt P đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà H, ông P theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Việt P có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An, hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Trong thời gian chung sống bà H, ông P không có con chung, tài sản chung và công nợ. Bà H và ông P đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay.

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị H.

- Về hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án bà H thừa nhận không còn tình cảm với ông P, bà H và ông P đã sống ly thân với nhau từ năm 2012 cho đến nay, điều này thể hiện cuộc sống hôn nhân giữa hai người đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong đơn trình bày ông P cũng đồng ý ly hôn với bà H. Do đó để giải phòng cho hôn nhân không đạt được mục đích, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho ly hôn giữa bà Trần Thị H, ông Nguyễn Việt P.

- Về con chung, tài sản chung, công nợ: Không có, nên không đặt ra để giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 91, Điều 144, Điều 147 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H.

1. Về hôn nhân: Bà Trần Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Việt P.

2. Về con chung, tài sản chung, công nợ: Không có, nên không đặt ra để giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006200, ngày 23/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện ĐăkMil;
- Chi cục THA dân sự huyện ĐăkMil;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Thắng

